

# TRIẾT LÝ HÀNH ĐỘNG HỒ CHÍ MINH TRONG VẬN ĐỘNG THÀNH LẬP ĐẢNG

YÊN NGỌC TRUNG \*

Triết lý hành động của Hồ Chí Minh là những lý lẽ sâu sắc bắt nguồn từ nền tảng triết lý phương Đông, từ quan điểm duy vật biện chứng macxít. Đó là triết lý về sống ở đời và làm người, thể hiện qua hành động của Hồ Chí Minh trong suốt quá trình hoạt động cách mạng của mình. Nội dung cơ bản mà triết lý đó thể hiện là nói đi đôi với làm, lý luận gắn liền với thực tiễn và nêu tấm gương sáng cho mọi người noi theo. Mục tiêu triết lý hành động của Hồ Chí Minh là làm cho đất nước độc lập, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành; một triết lý vì dân, bằng mọi hành động làm cho dân tin, dân phục, dân yêu.

Hồ Chí Minh khẳng định: "Nếu đưa một lý luận rất đúng ra nói, rồi xếp nó lại một xó, không đưa ra thực hành, thì lý luận ấy thành lý luận xương"[1]. Nghiên cứu lý luận không chỉ dừng lại ở nhận thức, chiêm ngưỡng mà điều cốt yếu là phải chuyển thành hành động. Hồ Chí Minh đã từng khẳng định: "Lý luận sở dĩ quan trọng là vì nó dạy ta hành động"[2]. Để hành động, con người nói chung và đặc biệt với người làm cách mạng nói riêng cần có lý trí soi sáng và hơn nữa là phải có động lực tinh thần thôi thúc, có ý chí và tình cảm cách mạng.

Tư duy của Hồ Chí Minh là tư duy động, sáng tạo và phát triển. Chính vì vậy, lý luận cách mạng mà Người lĩnh hội được cũng luôn được phát triển, vận dụng sáng tạo trong điều kiện đặc thù của đất nước, trong điều kiện cụ thể của cách mạng. Cũng nhờ có tư duy phát triển, tư duy sáng tạo

mà mọi hành động của Hồ Chí Minh trong thực tiễn cách mạng luôn luôn sáng tạo, không dập khuôn máy móc, khó lòng bắt chước. Những hành động đó sau khi được đánh giá, rút kinh nghiệm nâng lên thành lý luận đã bổ sung làm phong phú thêm vào kho tàng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Trong quá trình nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin, ngay từ năm 1924, Người đã không ngần ngại viết rằng: "Dù sao thì cũng không thể cấm bổ sung "cơ sở lịch sử" của chủ nghĩa Mác bằng cách đưa thêm vào đó những tư liệu mà Mác ở thời mình không thể có được. Mác đã xây dựng học thuyết của mình trên một triết lý nhất định của lịch sử, nhưng lịch sử nào? Lịch sử châu Âu. Mà châu Âu là gì? Đó chưa phải là toàn thể nhân loại."[3] Người còn khẳng định: "Lý luận cách mạng không phải là giáo điều, không phải là một cái gì cứng nhắc, nó đầy tính chất sáng tạo, là kim chỉ nam cho hành động cách mạng, cần phải luôn bổ sung bằng những kết luận mới rút ra từ trong thực tiễn sinh động"[4]. Từ nhận thức như vậy, trong quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Hồ Chí Minh đã có sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin khi kết hợp yếu tố thứ 3 là phong trào yêu nước ở Việt Nam. Một phong trào tập hợp đông đảo nhất mọi giai cấp, tầng lớp người Việt Nam yêu nước. Vì thế công thức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam không chỉ dừng lại ở chủ nghĩa Mác - Lênin kết hợp với phong trào công nhân mà còn có phong trào yêu nước.

Với sự kết hợp này, chủ nghĩa Mác - Lênin không chỉ tìm thấy sức mạnh của mình trong giai

\* Thạc sĩ, Học viện Chính trị khu vực I.

cấp công nhân mà trong cả dân tộc. Hồ Chí Minh đã đem ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin soi sáng không chỉ cho phong trào công nhân mà cho cả phong trào yêu nước. Sự kết hợp này của Hồ Chí Minh đã đưa chủ nghĩa yêu nước của nhân dân Việt Nam phát triển lên một tầm cao mới.

Trong quá trình nghiên cứu, tìm hiểu triết lý hành động của Hồ Chí Minh, không chỉ là sự vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin cho phù hợp với điều kiện thực tiễn Việt Nam qua hành động kết hợp yếu tố thứ ba là chủ nghĩa yêu nước trong công thức thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam của Hồ Chí Minh mà còn đánh giá cao hơn sự vận dụng những chỉ dẫn lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin của Hồ Chí Minh trong những hoạt động cụ thể chuẩn bị cho sự ra đời của Đảng. Những chuẩn bị toàn diện về chính trị, tư tưởng và tổ chức cho cách mạng Việt Nam, đặc biệt là những hoạt động tạo sự chuyển biến trong nhận thức về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam, đảm bảo đầy đủ điều kiện để giai cấp công nhân Việt Nam có thể lĩnh hội được chủ nghĩa Mác - Lênin, giác ngộ sứ mệnh giai cấp, sứ mệnh lịch sử của mình.

Trong tác phẩm Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản, Mác đã chỉ ra khả năng chuyển qua giai cấp vô sản của một bộ phận trí thức tư sản, trong thời kỳ khủng hoảng toàn bộ của chủ nghĩa tư bản. Đây là một chỉ dẫn lý luận hết sức quý báu đối với Hồ Chí Minh.

Để hiểu rõ vấn đề này, chúng ta cần trở lại tìm hiểu về giai cấp công nhân Việt Nam ở những năm cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX. Ở thời điểm này, giai cấp công nhân Việt Nam mới ra đời, chủ yếu sau hai cuộc khai thác thuộc địa của thực dân Pháp. Với tính chất và quy mô của công cuộc khai thác, bóc lột thuộc địa, giai cấp công nhân Việt Nam có số lượng hết sức nhỏ bé, chỉ chiếm hơn 1% dân số, khoảng 10 vạn. Lao động chủ yếu trong các đồn điền, hầm mỏ, mang tính chất lao động chân tay, không có kỹ năng, trình độ kỹ thuật. Hầu hết công nhân Việt Nam có xuất thân từ nông dân, là công nhân thế hệ thứ nhất, mới

bắt đầu nhen nhóm ý thức giai cấp, chưa có hiểu biết về sứ mệnh lịch sử của mình.

Hồ Chí Minh là người hiểu rõ nhất tình cảnh của giai cấp công nhân Việt Nam. Trong bức thư gửi Chủ tịch đoàn Quốc tế Cộng sản, Người đã nêu lên chủ trương của mình trong việc tổ chức huấn luyện giai cấp công nhân Việt Nam. Bức thư có đoạn viết:

"a) Tôi đã vạch một kế hoạch tổ chức và xin gửi kèm bản sao theo đây.

b) Sau khi đã tán thành kế hoạch này, ông đã đưa cho tôi một bản danh sách 10 người An Nam đã cùng ông hoạt động bấy lâu.

c) Tôi đã chọn 5 người quê ở 5 tỉnh khác nhau. Chúng tôi sẽ cử một người An Nam đưa họ tới Quảng Châu. Tôi sẽ huấn luyện cho họ về phương pháp tổ chức. Chúng tôi sẽ gửi họ trở về Đông Dương hoạt động sau 3 tháng học tập; và chúng tôi sẽ lấy ra một đoàn khác. Trong lúc này, đây là biện pháp duy nhất."<sup>[5]</sup>

Có thể khẳng định, nếu không có những hành động thiết thực của Hồ Chí Minh, được coi "là biện pháp duy nhất" trong việc mở các lớp huấn luyện cho các chiến sỹ cách mạng Việt Nam ở Quảng Châu - Trung Quốc sau đó đưa họ về trong nước thực hiện "ba cùng" với công nhân thì không thể làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin thấm được vào giai cấp công nhân Việt Nam, làm cho phong trào công nhân Việt Nam chuyển biến từ tự phát đi đến tự giác, đưa giai cấp công nhân từ giai cấp "tự mình" thành giai cấp "cho mình".

Đối tượng trong các lớp tập huấn do Nguyễn Ái Quốc mở tại Quảng Châu - Trung Quốc là những người Việt Nam yêu nước và có tinh thần cách mạng, có xuất thân từ nhiều giai cấp, tầng lớp khác nhau (phần đông học viên ở các lớp huấn luyện này đều xuất thân từ tầng lớp trí thức). Như vậy, Hồ Chí Minh đã tuân theo chỉ dẫn của Mác trong Tuyên ngôn Đảng Cộng sản mà tập hợp những trí thức yêu nước và những người có tinh thần cách mạng để huấn luyện họ về phương pháp tổ chức cách mạng, chuyển họ qua lập trường của giai cấp vô sản. Đây là lực lượng có

đủ trình độ để lĩnh hội kiến thức cách mạng trong các lớp huấn luyện của Hồ Chí Minh.

Chủ nghĩa Mác còn chỉ ra rằng: Chỉ khi những đại biểu tiên tiến của giai cấp công nhân thấm nhuần được những tư tưởng của chủ nghĩa xã hội khoa học, tư tưởng về vai trò lịch sử của công nhân và khi các tư tưởng đó được phổ biến rộng rãi thì tổ chức tiên phong của họ là Đảng Cộng sản được ra đời.

Hồ Chí Minh hiểu rõ, nắm bắt sâu sắc những chỉ dẫn quan trọng của Mác, Lênin để tập hợp được một lực lượng có trình độ, hiểu biết cần thiết làm học viên cho các lớp huấn luyện về đường lối cách mạng Việt Nam, giác ngộ họ, thấm nhuần cho họ những tư tưởng của chủ nghĩa xã hội khoa học và tư tưởng về vai trò, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Chuyển họ từ lập trường của các giai cấp, tầng lớp khác sang lập trường của giai cấp công nhân. Bằng hành động tiếp theo sau khi đã huấn luyện họ là đưa họ về đi vào phong trào công nhân, phát động, hướng dẫn, tổ chức phong trào đã làm cho những tư tưởng đó được phổ biến rộng rãi ở Việt Nam, tạo điều kiện đầy đủ cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Như vậy, có thể khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin là cơ sở lý luận quan trọng chỉ đạo hành động của Hồ Chí Minh trong thực tiễn. Những hành động của Hồ Chí Minh trong thực tiễn đã đem lý luận áp dụng vào thực tế, thực hành trong thực tế. Trong quá trình hành động, Hồ Chí Minh thể hiện rõ sự thấm nhuần sâu sắc lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin. Lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin sẽ trở nên khô cứng, giáo điều nếu không được vận dụng một cách có hiệu quả vào thực tiễn vận động của cách mạng. Bằng những hành động cụ thể để vận dụng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin trong tiến trình cách mạng, Hồ Chí Minh đã cho thấy tính đúng đắn, khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, đem lại những thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Nhiều nhà nghiên cứu trước đây đều cho rằng sự sáng tạo của Hồ Chí Minh trong "công thức thành lập Đảng" là sự kết hợp yếu tố thứ ba là

phong trào yêu nước, chúng tôi cho rằng đây không phải là một sáng tạo riêng có của Hồ Chí Minh mà chính là sự vận dụng sáng tạo những chỉ dẫn của C. Mác, V.I. Lênin trong điều kiện thực tiễn Việt Nam. Việc mở các lớp huấn luyện tại Quảng Châu (Trung Quốc) để đào tạo những chiến sĩ cách mạng cộng sản lớp đầu của cách mạng cũng là tuân theo những chỉ dẫn của C. Mác trong Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản. Điều mà chúng tôi đánh giá ở đây chính là năng lực hành động hơn người của Hồ Chí Minh, một triết lý hành động của Hồ Chí Minh, để đưa lý luận vào trong thực tiễn thông qua nói đi đôi với làm, làm với quyết tâm cao độ, bằng tấm lòng hết mực tận tụy vì dân vì nước.

Từ những tìm hiểu về triết lý hành động của Hồ Chí Minh và xem xét triết lý hành động của Hồ Chí Minh trong một sự kiện cụ thể, chúng tôi nhận thấy rằng nghị quyết đưa ra là hết sức quan trọng, nó quyết định phương hướng cho những hành động sau đó. Tuy nhiên, nghị quyết chỉ có thể đi vào cuộc sống, lý luận chỉ có thể gắn với thực tiễn thông qua những hành động cụ thể và tích cực của từng cán bộ, đảng viên. Vận dụng triết lý hành động của Hồ Chí Minh vào thực tiễn lãnh đạo và hoạt động của mỗi cá nhân cán bộ, đảng viên phải thấy rõ: Kế hoạch 10 phần thì biện pháp cụ thể phải 20 phần, chỉ đạo thực hiện sát sao phải 30 phần. Có như thế mới chắc chắn hoàn thành tốt kế hoạch. Với nhận thức rõ ràng của mình về triết lý hành động Hồ Chí Minh - triết lý sống ở đời và làm người, triết lý hành động hết lòng, hết sức vì dân vì nước chắc rằng đội ngũ cán bộ Đảng và Nhà nước ta sẽ đưa những Nghị quyết vào cuộc sống một cách tích cực nhất, đạt hiệu quả cao nhất và mỗi người là một tấm gương sáng cho mọi người noi theo. ☐

**Tài liệu tham khảo:**

- 1, 2 - Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 127.
- 3 - Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 509.
- 4 - Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 95.
- 5 - Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 2, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 9.